Mẫu số 11

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN THUẾ CẤP TRÊN **TÊN CƠ QUAN THUẾ RA THÔNG BÁO**  Số: ……... /TB........ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *.........., ngày........ tháng ....... năm ......* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc nộp tiền sử dụng khu vực biển**

Kính gửi: (tên tổ chức, cá nhân nộp tiền sử dụng khu vực biển)

- Mã số thuế: ...............................................................................................

- Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân/số định danh cá nhân (đối với cá nhân) số: ......................

Ngày cấp: …………………………. Cơ quan cấp:....................................

- Địa chỉ: .....................................................................................................

- Điện thoại:……………………Fax: ………… E-mail: ...........................

**I. PHẦN THÔNG BÁO CỦA CƠ QUAN THUẾ**

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-UBND ngày....tháng....năm.... của Ủy ban nhân dân tỉnh... về việc giao khu vực biển; cơ quan thuế thông báo nộp tiền sử dụng khu vực biển như sau:

1. Vị trí khu vực biển được giao: ............................................................

2. Mục đích sử dụng khu vực biển: .........................................................

3. Diện tích biển được giao phải nộp tiền sử dụng khu vực biển:............

4. Thời hạn sử dụng khu vực biển:...........................................................

5. Phương thức nộp tiền sử dụng khu vực biển (hằng năm/05 năm/một lần):.........

6. Mức thu tiền sử dụng khu vực biển:......................................................

7. Số tiền sử dụng khu vực biển phải nộp:..................................................

a, Đối với trường hợp nộp tiền hằng năm

- Số tiền nộp lần 1: .......... đồng, chậm nhất vào ngày... tháng.... năm….. ;

- Số tiền nộp lần 2: ........... đồng, chậm nhất vào ngày... tháng.... năm….. ;

b, Đối với trường hợp nộp tiền 5 năm một lần: :.........................đồng; chậm nhất vào ngày... tháng.... năm….. ;

c, Đối với trường hợp nộp tiền một lần: :.........................đồng; chậm nhất vào ngày... tháng.... năm….. ;

8. Thời hạn nộp tiền sử dụng khu vực biển:……………………………...

9. Số tiền nộp ngân sách nhà nước (đồng):………………………………

Quá ngày phải nộp theo quy định mà tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển chưa nộp thì mỗi người chậm nộp phải trả tiền chậm nộp theo mức quy định cả Luật Quản lý thuế.

Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm nộp tiền sử dụng khu vực biển theo Thông báo này.

Trường hợp có vướng mắc về số tiền sử dụng khu vực biển phải nộp, đề nghị tổ chức, cá nhân liên hệ với Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định (Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định) để được xem xét giải quyết cụ thể.

(Tên Cơ quan thuế)... thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Bộ TNMT (Tổng cục Biển vầ Hải đảo Việt Nam);  - UBND cấp tỉnh (Sở TN&MT tỉnh/thành phố...);  - Lưu: VT, …….. | **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ RA THÔNG BÁO** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**II. PHẦN TÍNH TIỀN CHẬM NỘP TIỀN SỬ DỤNG KHU VỰC BIỂN (nếu có):**

(Phần ghi dành cho cơ quan thu tiền trong trường hợp tổ chức, cá nhân bị phạt do chậm nộp tiền sử dụng khu vực biển)

1. Số ngày chậm nộp tiền sử dụng khu vực biển theo quy định của pháp luật:…

2. Số tiền chậm nộp tiền sử dụng khu vực biển *(Viết bằng chữ:....................)*

|  |  |
| --- | --- |
|  | *..., ngày … tháng …… năm..…*  **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ**  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |